

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN TÂN KỲ

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày: 27-4-2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Võ Văn Giáp

ông: Thái Khắc Ngọc.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Bình - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/HSST, ngày 09/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn P**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Ngày, tháng, năm sinh: 06/7/2001 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú/Chỗ ở: Xóm BT, xã NT, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 7/12; con ông: Trần Đức H - Đã chết; con bà: Trần Thị H - Sinh năm: 1973; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Đặng Xuân N; sinh năm 1993; trú tại: Xóm BT, xã NT, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người chứng kiến: ông Trần Văn D, sinh năm: 1964; trú tại: Xóm 4, xã ND, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/3/2021, Trần Văn P đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0983.346.466 của một người bạn tên là “H”, trú tại: xã ND, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An gọi vào số thuê bao 0348.520.594

của Trần Văn P và nói: “*Còn hàng không để cho sáu trăm anh đi làm cái*” (Ý là hỏi P có ma túy thì bán cho H, với số tiền: 600.000 đồng). Vì cũng là người nghiện chất ma túy nên Trần Văn P nảy sinh ý định đi mua ma túy về để vừa sử dụng, vừa bán lại cho H kiếm lời nên Trần Văn P đã đồng ý và nói lại với Hòa “*Khi mô anh về thì gọi cho em*”. Sau đó, Trần Văn P mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng, đen, mang biển kiểm soát: 37N1-128.33 của anh rể là Đặng Xuân N, sinh năm 1993, trú tại: xóm BT, xã NT, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, rồi một mình điều khiển xe đi đến địa phận huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực Ngã 3 Đồng Nai thuộc địa bàn xã Châu Quang, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, Trần Văn P gặp một nam thanh niên tên là “*Linh*” (Là người nghiện ma túy mà P có quen biết từ trước) nên Trần Văn P hỏi người tên L “*Anh còn hàng không, để em hai triệu*” (Ý hỏi mua ma túy với số tiền: 2.000.000 đồng), thì L đồng ý. Sau đó, Trần Văn P đưa cho L số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) và nhận lại 01 (một) gói nhỏ, được gói bên ngoài là lớp giấy thiếc màu vàng trắng, Trần Văn P mở ra kiểm tra thấy bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, biết là chất ma túy cần mua nên đã cầm lấy rồi cùng L đi lên đồi cây gần đó lấy ra một ít để cả hai cùng sử dụng, số chất ma túy còn lại Trần Văn P gói lại rồi bỏ vào trong chiếc ví da và cất giấu trong túi quần phía trước bên trái mà Trần Văn P đang mặc trên người. Sau khi sử dụng xong, Trần Văn P điều khiển xe mô tô đi về còn người tên L đi đâu thì P không rõ. Đến 13 giờ 19 phút cùng ngày, người đàn ông tên H tiếp tục gọi điện thoại vào số thuê bao 0348.520.594 của Trần Văn P và nói “*Anh đang vội, cầm sang quán Cà phê Hưng cho anh cái, anh trả tiền đằng hoàng luôn*”, Trần Văn P đồng ý và điều khiển xe máy đi đến xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ để giao ma túy cho H. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, khi Trần Văn P đi đến khu vực đường tỉnh lộ 545B thuộc xóm 4, xã N Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì P dừng xe bên đường để chia nhỏ gói ma túy đã mua ở trên thành nhiều phần rồi bán lại cho Hòa một phần chất ma túy, với số tiền: 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*). Khi Trần Văn P vừa dừng xe thì bị tổ Công tác Công an huyện Tân Kỳ phát hiện P với nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong ví da để ở túi quần phía trước, bên trái mà Trần Văn P đang mặc ở trên người có 01 (một) gói nhỏ, được gói bên ngoài là lớp giấy thiếc màu vàng trắng, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (Nghi là Heroine). Trần Văn P khai nhận toàn bộ chất bột màu trắng dạng cục trong gói nhỏ trên chính là chất ma túy mà P vừa mua về để vừa sử dụng, vừa bán lại cho người nghiện chất ma túy khác nhằm mục đích kiếm lời nên tổ Công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói vật chứng, đồng thời đưa Trần Văn P về trụ sở Công an huyện Tân Kỳ để điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số: 432/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 17/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Trần Văn P gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Chất bột

màu trắng dạng cục thu giữ của Trần Văn P có khối lượng là 0,695g (*Không thấy sáu trăm chín mươi lăm gam*).

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-TK ngày 8 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội D, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Trần Văn P mức án từ 2 năm đến 2 năm 3 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 15/3/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, vì bị cáo có thu nhập thấp bằng nghề lao động tự do.

b. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 0,43g (*Không thấy bốn ba gam*) còn lại và 01 sim có số thuê bao 0348.520.594 là tang vật vụ án.

Hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, loại máy bàn phím cứng, vỏ nhựa màu đen.

c. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn P có lời nói sau cùng: Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Bị cáo thật sự rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được lập vào ngày 15/3/2021, phù hợp với vật chứng, lời khai của người chứng kiến, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận: Vào

khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 15/3/2021, tại khu vực đường tỉnh lộ 545B thuộc địa phận xóm 4, xã N Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ phát hiện và bắt quả tang Trần Văn P đang có hành vi tàng trữ 01 gói nhỏ ma túy (*Heroine*), có khối lượng: 0,695g (*Không thấy sáu trăm chín mươi lăm gam*) nhằm mục đích bán cho một người đàn ông tên “Hào”, để thu lợi bất chính.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...”.

Như vậy: Hành vi tàng trữ 0,695g (*Không thấy sáu trăm chín mươi lăm gam*) nhằm mục đích mua bán của Trần Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý đối với các loại chất ma túy. Tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian gần đây có xu hướng gia tăng, không những gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trong xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn trực tiếp làm suy kiệt giống nòi, gây ra hiểm họa HIV-AIDS và là tác nhân của nhiều loại tệ nạn, tội phạm khác. Trần Văn P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán ma túy của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn P không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập thấp nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên “H”, sinh năm: 1987, thân hình trung bình, da ngăm đen, tóc cắt cua ngắn, trú tại: xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An là người mà Trần Văn P đang chờ gặp để bán ma túy (Theo lời khai của P), Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác định được tại địa bàn xóm 5, xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ có người đàn ông tên Nguyễn Viết H, sinh năm 1989 có đặc điểm giống với người đã hỏi mua ma túy của Trần Văn P nhưng người này hiện không có mặt tại địa phương nên chưa có đủ căn cứ xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người nam thanh niên tên L, thường gọi là L “Ve”, khoảng 30 tuổi, cao 1m65, thân hình to béo, da trắng, khuôn mặt tròn, tóc cắt đến gáy, nói giọng Quỳnh Hợp là người đã bán ma túy cho Trần Văn P tại khu vực Ngã ba Đồng Nai thuộc xã Châu Quang, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An vào ngày 15/3/2021 (theo lời khai của P). Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được căn cước, lai lịch của người này nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì thư đựng vỏ bao bì và số ma túy (Heroin) còn lại (Sau khi đã lấy mẫu giám định), có khối lượng 0,43g (*Không thấy bốn ba gam*) thu giữ của Trần Văn P. Xét thấy: Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng, nên áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS để tiêu hủy.

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, loại máy bàn phím cứng, vỏ nhựa màu đen, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy chiếc điện thoại đang còn giá trị sử dụng nên tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước. 01 sim điện thoại có số thuê bao 0348.520.594 bị cáo không có nhu cầu nhận lại, xét thấy vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển số 37N1- 128.33, có số khung RLHHC121DY465855, số máy HC12E-5465994, xe đã qua sử dụng là tài sản của anh Đặng Xuân N, sinh năm 1993, trú tại: xóm BT, xã NT, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (Là anh rể của Trần Văn P). Ngày 15/3/2021, Trần Văn P mượn xe của anh N và sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nhưng anh N hoàn toàn không biết sự việc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là có căn cứ cần được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Trần Văn P phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Văn P **2 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 15/3/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đựng vỏ bao bì và số ma túy (Heroin) còn lại (Sau khi đã lấy mẫu giám định), có khối lượng 0,43g (*Không thấy bốn ba gam*); 01 sim điện thoại có số thuê bao 0348.520.594.

Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, loại máy bàn phím cứng, vỏ nhựa màu đen, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/4/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS.

Bị cáo Trần Văn P, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

